

Số: **61** /KH-UBND

Hải Phòng, ngày **05** tháng **3** năm 2018

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Hải Phòng đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050

Thực hiện Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân thành phố khóa XV kỳ họp thứ 6 về Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Hải Phòng đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Hải Phòng đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050, cụ thể như sau:

1. Mục đích, yêu cầu:

Xác định rõ nội dung công việc cụ thể để triển khai nghiên cứu Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Hải Phòng đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050 theo Nhiệm vụ đã được Hội đồng nhân dân thành phố cho ý kiến tại Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 khóa XV kỳ họp thứ 6.

Phân công rõ trách nhiệm của các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện và các đơn vị liên quan trong việc tổ chức thực hiện Nghị quyết; tập trung nguồn lực để triển khai nghiên cứu quy hoạch mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội trong từng giai đoạn phát triển của thành phố.

2. Kế hoạch triển khai:

2.1. Phổ biến, tuyên truyền Nghị quyết:

- Tổ chức phổ biến sâu rộng nội dung Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân thành phố kèm theo Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Hải Phòng đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050 đến các ngành, các cấp, tổ chức, các đoàn thể, các tầng lớp nhân dân.

- Đăng tải nội dung Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân thành phố kèm theo Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Hải Phòng đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050 trên các trang thông tin điện tử, phương tiện thông tin đại chúng để tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, nhân dân và doanh nghiệp trên địa bàn thành phố nhằm nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm, tạo sự đồng thuận xã hội và thống nhất cao trong quá trình tổ chức nghiên cứu quy hoạch.

2.2. Triển khai thực hiện:

a) Trình duyệt Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung thành phố:

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị năm 2009, trên cơ sở Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố sẽ trình Bộ Xây dựng thẩm định Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung thành phố báo cáo Thủ tướng Chính



phù xem xét phê duyệt. Ủy ban nhân dân thành phố giao Sở Xây dựng phối hợp với cơ quan chuyên môn của Bộ Xây dựng trong quá trình lấy ý kiến tham vấn của các Bộ, ngành Trung ương. Thời gian thực hiện không quá 30 ngày (theo Điều 32 Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/04/2010 của Chính phủ thời gian thẩm định nhiệm vụ không quá 25 ngày, thời gian phê duyệt nhiệm vụ không quá 15 ngày).

Trên cơ sở Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung thành phố được duyệt, Ủy ban nhân dân thành phố giao Sở Xây dựng lập và trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt dự toán Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố, kế hoạch lựa chọn đơn vị tư vấn lập Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố; thời gian thực hiện không quá 10 ngày.

Ủy ban nhân dân thành phố giao Sở Xây dựng ký hợp đồng với đơn vị tư vấn đấu thầu để tổ chức lựa chọn tư vấn lập Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố theo quy định; thời gian thương thảo, ký kết hợp đồng không quá 05 ngày.

b) Tổ chức đấu thầu lựa chọn đơn vị tư vấn:

Ủy ban nhân dân thành phố giao Sở Xây dựng tổ chức đấu thầu lựa chọn đơn vị tư vấn lập Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố; Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan thẩm định trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, Hồ sơ mời thầu, Kết quả đánh giá hồ sơ đề xuất (kỹ thuật, tài chính) và Kết quả lựa chọn nhà thầu.

Ủy ban nhân dân thành phố ủy quyền cho Sở Xây dựng thương thảo và ký kết hợp đồng với đơn vị trúng thầu.

Thời gian tổ chức đấu thầu lựa chọn đơn vị tư vấn và ký kết hợp đồng không quá 71 ngày.

c) Tổ chức lập Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố:

Ủy ban nhân dân thành phố giao Sở Xây dựng là cơ quan đầu mối cùng các Sở ngành, địa phương, đơn vị có liên quan, phối hợp với đơn vị tư vấn nghiên cứu, lập Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố. Thời gian lập quy hoạch không quá 210 ngày (theo Điều 2 Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/04/2010 của Chính phủ thời gian lập quy hoạch chung đô thị đối với thành phố trực thuộc Trung ương không quá 15 tháng, theo Nhiệm vụ thời gian lập quy hoạch không quá 12 tháng). Thời gian lấy ý kiến cộng đồng và các tổ chức cá nhân có liên quan không quá 30 ngày (tối thiểu 15 ngày đối với cơ quan, 30 ngày đối với tổ chức, cá nhân, cộng đồng theo Luật Quy hoạch đô thị).

Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo xin ý kiến của Ban Thường vụ Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố vào kỳ họp cuối năm 2018.

Ủy ban nhân dân thành phố giao Sở Xây dựng tổng hợp hướng dẫn đơn vị tư vấn hoàn thiện đồ án trên cơ sở tiếp thu ý kiến của Ban Thường vụ Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố, cộng đồng và các tổ chức cá nhân có liên quan. Thời gian thực hiện không quá 15 ngày.

d) Thẩm định và phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố:

Ủy ban nhân dân thành phố trình Bộ Xây dựng thẩm định Đồ án Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét phê duyệt. Ủy ban nhân dân thành phố giao Sở Xây dựng phối hợp với cơ quan chuyên môn của Bộ Xây dựng trong quá trình lấy ý kiến tham vấn của các Bộ, ngành Trung ương. Thời gian thực hiện không quá 59 ngày kể cả thời gian lấy ý kiến tham vấn (theo Điều 32 Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/04/2010 của Chính phủ thời gian thẩm định đồ án không quá 30 ngày, thời gian phê duyệt đồ án không quá 25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định).

Sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, Ủy ban nhân dân thành phố giao Sở Xây dựng tổ chức công bố công khai đồ án Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Hải Phòng đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050 và thực hiện công tác quản lý quy hoạch theo quy định.

3. Tổ chức thực hiện:

3.1. Sở Xây dựng:

Chủ trì lập và trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt dự toán Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố, kế hoạch lựa chọn đơn vị tư vấn lập Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố.

Làm cơ quan mời thầu, tổ chức đấu thầu lựa chọn đơn vị tư vấn lập Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố.

Được ủy quyền để thương thảo, ký hợp đồng với đơn vị tư vấn đấu thầu, đơn vị tư vấn lập Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố.

Làm cơ quan đầu mối cùng các Sở ngành, địa phương, đơn vị có liên quan, phối hợp với đơn vị tư vấn nghiên cứu, lập Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố.

Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện; dự thảo Văn bản của Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố; dự thảo Văn bản của Ủy ban nhân dân thành phố trình Bộ Xây dựng thẩm định, báo cáo Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Nhiệm vụ và Đồ án quy hoạch; phối hợp với đơn vị tư vấn để tổng hợp, giải trình với các Bộ, ngành có liên quan về nội dung quy hoạch.

Đôn đốc, giám sát việc triển khai thực hiện của đơn vị tư vấn, các Sở, ngành, địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong quá trình thực hiện.

3.2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Phối hợp với Sở Xây dựng trong công tác đấu thầu lựa chọn đơn vị tư vấn; thẩm định và trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, Hồ sơ mời thầu, Kết quả đánh giá hồ sơ đề xuất (kỹ thuật, tài chính) và Kết quả lựa chọn nhà thầu.

Cung cấp đầy đủ thông tin về quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, các lĩnh vực theo quản lý ngành.

Tham gia ý kiến để đơn vị tư vấn hoàn thiện đồ án quy hoạch.



3.3. Các Sở, ngành, địa phương có liên quan:

- a) Sở Tài chính bố trí nguồn vốn để nghiên cứu quy hoạch.
- b) Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức phổ biến sâu rộng nội dung của Nghị quyết tới các ngành, các cấp, tổ chức, các đoàn thể, các tầng lớp nhân dân.
- c) Sở Tài nguyên và Môi trường cung cấp bản đồ địa chính các quận, huyện trên địa bàn thành phố, quy hoạch sử dụng đất của toàn thành phố và các quận, huyện.
- d) Các Sở, ngành: Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Văn hóa và Thể thao, Du lịch, Khoa học và Công nghệ, Nội vụ, Công an thành phố, Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy thành phố, Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư Thương mại Du lịch thành phố, Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng, các Hội nghề nghiệp cung cấp các quy hoạch ngành theo lĩnh vực quản lý; tham gia góp ý trong quá trình nghiên cứu quy hoạch.
- e) Ủy ban nhân dân các quận, huyện cung cấp quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, các thông tin, số liệu theo đề nghị của Sở Xây dựng và đơn vị tư vấn; phối hợp với Sở Xây dựng và đơn vị tư vấn tổ chức lấy ý kiến của đại diện cộng đồng dân cư theo quy định.

f) Cục Thống kê thành phố cung cấp tài liệu thống kê hàng năm của thành phố cho Sở Xây dựng, đơn vị tư vấn phục vụ quá trình nghiên cứu quy hoạch.

Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện trên địa bàn thành phố căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ tổ chức có hiệu quả Kế hoạch triển khai nghiên cứu Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Hải Phòng đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân thành phố khóa XV kỳ họp thứ 6 đề ra././

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- TT HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Các Sở, ngành thành phố;
- UBND các quận, huyện;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- P. XD, GT&CT;
- P. KT GS&TKT;
- CV: QH, XD, ĐC2;
- Lưu VT.


Nguyễn Văn Tùng

PHỤ LỤC

(Kèm theo Kế hoạch số 61 /KH-UBND ngày 05/3/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai nghiên cứu Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Hải Phòng đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050)

STT	Nội dung công việc	Cơ quan phê duyệt	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian (ngày)	Ghi chú
A	NHIỆM VỤ QUY HOẠCH				45	
1	Thẩm định, phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch	Thủ tướng CP	Bộ Xây dựng	Sở Xây dựng	30	
2	Lập, thẩm định và phê duyệt dự toán	UBND thành phố	Sở Xây dựng	Sở Tài chính	3	
3	Lập, thẩm định và phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu	UBND thành phố	Sở KH&ĐT	Sở Xây dựng	7	
4	Thương thảo và ký hợp đồng với Tư vấn đấu thầu		Sở Xây dựng		5	
B	ĐẤU THẦU LỰA CHỌN ĐƠN VỊ TƯ VẤN				71	
1	Chuẩn bị lựa chọn nhà thầu					
	a) Lập hồ sơ mời thầu		Tư vấn đấu thầu	Sở Xây dựng	7	
	b) Thẩm định hồ sơ mời thầu.		Sở KH&ĐT	Sở Xây dựng	3	Tối đa 20 ngày theo điểm h khoản 1 Điều 12 Luật Đấu thầu
	c) Phê duyệt hồ sơ mời thầu.	UBND thành phố	Sở KH&ĐT	Sở Xây dựng	3	Tối đa 10 ngày theo điểm i khoản 1 Điều 12 Luật Đấu thầu
	d) Đăng ký thông tin trên báo đấu thầu		Sở Xây dựng		5	Tối thiểu là 05 ngày theo điểm a khoản 2 Điều 8 Nghị định 63
2	Tổ chức lựa chọn nhà thầu					
	a) Phát hành hồ sơ mời thầu;		Sở Xây dựng		3	Tối thiểu 03 ngày theo điểm b, Khoản 1, Điều 12, Luật Đấu thầu
	b) Sửa đổi, làm rõ hồ sơ mời					(nếu có)

STT	Nội dung công việc	Cơ quan phê duyệt	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian (ngày)	Ghi chú
	thầu;					
	c) Đóng - mở hồ sơ đề xuất về kỹ thuật.		Sở Xây dựng	Tư vấn đấu thầu	20	Tối thiểu 20 ngày theo Điểm e, Khoản 1, Điều 12, Luật Đấu thầu
3	Đánh giá hồ sơ đề xuất về kỹ thuật:					
	a) Kiểm tra, đánh giá hồ sơ đề xuất về kỹ thuật;		Sở Xây dựng	Tư vấn đấu thầu	3	Tối đa 45 ngày theo Điểm e, Khoản 1, Điều 12, Luật Đấu thầu
	b) Thẩm định kết quả đánh giá hồ sơ đề xuất về kỹ thuật;		Sở KH&ĐT	Sở Xây dựng	3	Tối đa 20 ngày theo Điều 3, Thông tư số 19/2015/TT-BKHĐT; điểm h, Khoản 1, Điều 12, Luật Đấu thầu
	c) Phê duyệt danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật.	UBND thành phố	Sở KH&ĐT	Sở Xây dựng	4	Tối đa 10 ngày theo Điểm i, Khoản 1, Điều 12, Luật Đấu thầu
	d) Thông báo tới các nhà thầu đáp ứng về kỹ thuật		Sở Xây dựng		2	
4	Mở và đánh giá hồ sơ đề xuất về tài chính, bao gồm:					
	a) Mở hồ sơ đề xuất về tài chính của các nhà thầu trong danh sách được duyệt;		Sở Xây dựng	Tư vấn đấu thầu	3	Ngay sau khi có QĐ phê duyệt KQ đánh giá HSĐXKT TV và thông báo tới các nhà thầu
	b) Kiểm tra, đánh giá hồ sơ đề xuất về tài chính;		Sở Xây dựng	Tư vấn đấu thầu	3	Tối đa là 45 ngày theo điểm g, khoản 1, Điều 12, Luật Đấu thầu
	c) Thẩm định kết quả đánh giá chi tiết hồ sơ đề xuất về tài chính;		Sở KH&ĐT	Sở Xây dựng	3	Tối đa 20 ngày theo Điều 3, Thông tư số 19/2015/TT-BKHĐT; Điểm h, Khoản 1, Điều 12, Luật Đấu thầu
	d) Phê duyệt kết quả đánh giá hồ sơ đề xuất về tài chính và kết quả	UBND thành phố	Sở KH&ĐT	Sở Xây dựng	4	

STT	Nội dung công việc	Cơ quan phê duyệt	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian (ngày)	Ghi chú
	lựa chọn nhà thầu.					
5	Thương thảo hợp đồng.		Sở Xây dựng	Đơn vị trúng thầu	2	
6	Ký kết hợp đồng.		Sở Xây dựng	Đơn vị trúng thầu	3	
C	TỔ CHỨC LẬP QUY HOẠCH				255	
1	Nghiên cứu quy hoạch		Sở Xây dựng	Đơn vị lập quy hoạch	210	Tối đa 15 tháng theo Nghị định số 37/2010/NĐ-CP
2	Lấy ý kiến cộng đồng		Đơn vị lập quy hoạch	UBND các quận, huyện	30	Tối thiểu 15 ngày đối với cơ quan, 30 ngày đối với tổ chức, cá nhân, cộng đồng theo Luật Quy hoạch đô thị
3	Báo cáo xin ý kiến Thành ủy, HĐND	Ban Thường vụ thành phố; kỳ họp HĐND	UBND thành phố	Sở Xây dựng	15	
D	THẨM ĐỊNH, PHÊ DUYỆT QUY HOẠCH				59	
1	Trình Bộ Xây dựng thẩm định		UBND thành phố	Sở Xây dựng	7	
2	Bộ Xây dựng lấy ý kiến các Bộ ngành		Bộ Xây dựng	Sở Xây dựng	30	
3	Bộ Xây dựng thẩm định trình Thủ tướng Chính phủ		Bộ Xây dựng	Sở Xây dựng	15	
4	Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch	Thủ tướng CP	Bộ Xây dựng	UBND thành phố	7	
	Tổng cộng thời gian				430	